

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG
KHOÁN PHÚ HƯNG
PHU HUNG SECURITIES
CORPORATION**

Số: 02./2026/BC-PHS
No: 02./2026/BC-PHS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness**

Tp. HCM, ngày 06 tháng 08 năm 2026
HCMC, month 06 day 08 year 2026

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch chứng chỉ quỹ của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

REPORT ON

Results of transaction in fund certificates of internal person and affiliated persons of internal person

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Phú Hưng

To: - The State Securities Commission;
- Phu Hung Fund Management Joint Stock Company.

1. Thông tin về tổ chức thực hiện giao/ Information on organisation conducting the transaction:

- Tên tổ chức/Name of organisation: Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng/ Phu Hung Securities Corporation

- Giấy phép thành lập và hoạt động số 122/GP-UBCK ngày 20/01/2016 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCK) cấp/ Establishment and Operation License No.122/GP-UBCK dated 20 January 2016 issued by State Securities Commission (SSC).

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh/ 21st Floor, Phu My Hung Tower, 08 Hoang Van Thai, Tan My Ward, Ho Chi Minh City

- Điện thoại/ Telephone: 02854135479 Fax: 02854135472 Email: cbtt_phs@phs.vn Website: www.phs.vn

- Mối quan hệ với công ty quản lý quỹ/ Relationship with the fund management company: tổ chức thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty quản lý quỹ/ the organisation conducting the transaction is a affiliated person of internal persons of the fund management company.

2. Thông tin về người nội bộ của quỹ đại chúng là người có liên quan của tổ chức thực hiện giao dịch/ Information of internal person of the public fund who is the affiliated person of organisation executing the transaction:

2.1. Người nội bộ thứ nhất/ The first internal person:

- Họ và tên người nội bộ/ Name of internal person: Ông/Mr. Albert Kwang-Chin Ting

- Quốc tịch/ Nationality:

- Hộ chiếu/ Passport No.:

Ngày cấp/Date of issue:

Nơi cấp/ Place of issue:

- Địa chỉ thường trú/Permanent address:

- Điện thoại liên hệ/Telephone: (028) 5413 5479 Fax: Email:



- Chức vụ tại công ty quản lý quỹ tại ngày tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the fund management company on the date when the organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:* Chủ tịch Hội đồng quản trị/ *Chairman of Board of Directors*

- Chức vụ hiện nay tại công ty quản lý quỹ/*Current position in the fund management company:* Chủ tịch Hội đồng quản trị/ *Chairman of Board of Directors*

- Mối quan hệ giữa tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of organisation conducting transaction with internal person:* tổ chức thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ (ông Albert Kwang-Chin Ting là Chủ tịch Hội đồng quản trị của tổ chức thực hiện giao dịch)/ *the organisation conducting the transaction is a affiliated person of internal person (Mr. Albert Kwang-Chin Ting is the Chairman of Board of Directors of organisation conducting the transaction)*

- Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of fund certificates held by the internal person (if any):* 0

2.2. Người nội bộ thứ hai/ *The second internal person:*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:* Ông/Mr. Wu, Jin-Jeng

- Quốc tịch/ *Nationality:*

- Hộ chiếu/ *Passport No.:* Ngày cấp/*Date of issue:*

Nơi cấp/ *Place of issue:*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* (028) 5413 5479 Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty quản lý quỹ tại ngày tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the fund management company on the date when the organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:* thành viên Hội đồng quản trị/ *member of Board of Directors*

- Chức vụ hiện nay tại công ty quản lý quỹ/*Current position in the fund management company:* Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of Board of Directors*

- Mối quan hệ giữa tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of organisation conducting transaction with internal person:* tổ chức thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ (ông Wu, Jin-Jeng là thành viên Hội đồng quản trị của tổ chức thực hiện giao dịch)/ *the organisation conducting the transaction is a affiliated person of internal person (Mr. Wu, Jin-Jeng is the member of Board of Directors of organisation conducting the transaction)*

- Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of fund certificates held by the internal person (if any):* 0

2.3. Người nội bộ thứ ba/ *The third internal person:*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:* Ông/Mr. Liew Sep Siang

- Quốc tịch/ *Nationality:*

- Hộ chiếu/ *Passport No.:* Ngày cấp/*Date of issue:*

Nơi cấp/ *Place of issue:*

- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*

- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* (028) 5413 5479 Fax: Email:

- Chức vụ tại công ty quản lý quỹ tại ngày tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the fund management company on the date when the organisation mentioned in item 1 registers for the transaction:* Trưởng Ban Kiểm soát/ *Chief of Inspection Committee*

- Chức vụ hiện nay tại công ty quản lý quỹ/*Current position in the fund management company*: Trưởng Ban Kiểm soát/ *Chief of Inspection Committee*

- Mỗi quan hệ giữa tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of organisation conducting transaction with internal person*: tổ chức thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ (ông Liew Sep Siang là Trưởng Ban Kiểm soát của tổ chức thực hiện giao dịch)/ *the organisation conducting the transaction is a affiliated person of internal person (Mr. Liew Sep Siang is the Chief of Inspection Committee of organisation conducting the transaction)*

- Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of fund certificates held by the internal person (if any)*: 0

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code*: FUEPHVNS

4. Các tài khoản giao dịch có chứng chỉ quỹ nêu tại mục 3/*Trading accounts having fund certificates as mentioned at item 3*: 022P002222 tại công ty chứng khoán/*In securities company*.

5. Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of fund certificates held before the transaction*: 0

6. Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng /*Number of fund certificates registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred*:

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented /donate/be donated/inherit/transfer/be transferred)*: Hoán đổi/ *Swap*

- Số lượng chứng chỉ quỹ đăng ký giao dịch/*Number of fund certificates registered for trading*: 6.000.000

7. Số lượng chứng chỉ quỹ đã giao dịch (mua /bán/ cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Number of fund certificates being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap)*.

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/ bán/ cho/ được cho/ tặng/ được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/ nhận chuyển nhượng/ hoán đổi)/*Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/swap)*: Hoán đổi/ *Swap*

- Số lượng chứng chỉ quỹ đã giao dịch/ *Number of fund certificates traded*: 6.000.000

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*the value of executed transaction (calculated based on par value)*: 60.000.000.000 VND

9. Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of fund certificates after the transaction held by the person executing the transaction*: 6.000.000

Số lượng, tỷ lệ chứng chỉ quỹ nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/*Number, ownership percentage of fund certificates after the transaction of the executor and affiliated person*: 6.000.000

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm */*Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants **: Không áp dụng do chứng khoán giao dịch là chứng chỉ quỹ/ *Not applicable as the traded securities are fund certificates*.

11. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction*: Thực hiện thông qua hệ thống giao dịch chứng chỉ quỹ mở của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC)/ *Execute through the open-end fund certificate trading system of Viet Nam securities depository and clearing corporation (VSDC)*

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time*: Kế hoạch IPO của Công ty Quản lý Quỹ/ *Fund Management Company's IPO Plan*



13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed):

*: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results:

Nơi nhận:

Recipients:

- Như trên;

As above;

- Lưu: Khối tự doanh

Archived: Dealing Division

TỔ CHỨC BÁO CÁO
REPORTING ORGANISATION
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHÚ HƯNG
PHU HUNG SECURITIES CORPORATION



TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR

CHEN CHIA KEN